

Số: 61/2020/QĐST-DS

Mỏ Cày Bắc, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số: 69/2020/TLST – DS ngày 06 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: ấp B, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc E (A), sinh năm 1970;

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1969;

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Ông Nguyễn Ngọc E và bà Lê Thị Th có nghĩa vụ liên đới hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền hụi còn nợ (tính đến ngày 25/4/2020 (âm lịch) của dây hụi khai ngày 25/9/2018 (âm lịch) và tính đến ngày 12/4/2020 (âm lịch) của dây hụi khai ngày 12/10/2018 (âm lịch)) là 60.000.000 đồng. Thời hạn hoàn trả là khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận bà Nguyễn Thị H không yêu cầu tính lãi đối với số tiền ông Nguyễn Ngọc E và bà Lê Thị Th có nghĩa vụ hoàn trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn

phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 875.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ***** ngày **/**/**** và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 625.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số ***** ngày **/**/**** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M.

Ông Nguyễn Ngọc E và bà Lê Thị Th tự nguyện chịu án phí nên phải liên đới nộp số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
(Phòng kiểm tra nghiệp vụ và THA) (1b);
- VKSND huyện M (02b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: Hồ sơ, VP (2b).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Kim Sang